TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN NAM** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HSST
Ngày: 12/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** ÔNG LÊ VĂN XÔ.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG NGUYỄN TRUNG TRỰC.

2/ ÔNG LÊ QUỐC TRUNG.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: BÀ PHẠM THỊ NGỌC HIẾU – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: BÀ TRƯƠNG THỊ MINH UYÊN – kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 26/02/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 14/3/2018 đối với bị cáo:

1/ĐẶNG THỊ T - 1976, tại Hải Dương.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N, thị trấn T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: làm nông.

Tiền án; Tiền sự: không.

Con ông: Đặng Văn Q - 1936 và bà: Lê Thị N - 1938.

Gia đình có 08 anh, em ruột; lớn nhất sinh 1960, nhỏ nhất là bị cáo.

Chồng: Nguyễn Văn T – 1973; Vợ chồng có 02 người con: lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/LÊ VĂN H - 1965, tại Vĩnh Phúc.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N, thị trấn T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 10/10; Nghề nghiệp: làm nông.

Tiền án; Tiền sự: không.

Con ông: Lê Văn P – (chết) và bà: Nguyễn Thị C – (chết).

Gia đình có 05 anh, em ruột; lớn nhất sinh 1962, nhỏ nhất sinh 1977, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Lê Thị T – 1968; Vợ chồng có 02 người con: lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/KIỀU THỊ THU H - 1972, tại Hà Nội.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố N1, thị trấn T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: làm nông.

Tiền án; Tiền sự: không.

Con ông: Kiều Văn T - 1955 và bà: Kiều Thị N - 1956.

Gia đình có 04 anh, em ruột; lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh 1989.

Chồng: Lưu Ngọc A – 1970; Vợ chồng có 03 người con: lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2014.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/DƯƠNG THANH H - 1988, tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã T , huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không.

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: làm nông.

Tiền án; Tiền sự: không.

Con ông: Dương Thanh H - 1960 và bà: Lê Thị B - 1960.

Gia đình có 05 anh, em ruột; lớn nhất sinh 1982, nhỏ nhất sinh 1990, bị cáo con thứ tư.

Vợ, con: chưa có.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú".

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Đặng Ngọc L – 1971. Trú: Khu phố N, thị trấn T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận(có mặt).

2/Dương Thanh H – 1986. Trú: Thôn L, xã T, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đối với hành vi của bị cáo Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 12/7/2017, công an thị trấn Thuận Nam huyện Hàm Thuận Nam bắt quả tang Đặng Thị T – sinh năm: 1976, Lê Văn H – sinh năm: 1965 cùng trú khu phố N - thị trấn T, Kiều Thị Thu H – sinh năm: 1972 trú khu phố N1 - thị trấn T, Dương Thanh H – sinh năm: 1988 trú thôn L - xã T - huyện Hàm Thuận Nam đang cùng nhau đánh bạc thắng thua bằng tiền tại nhà của Đặng Thị T thuộc khu phố N - thị trấn T. Tang vật tạm giữ gồm có: thu trên người Dương Thanh H số tiền 610.000đồng, thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 9.300.000đồng, 02 bộ bài tây (loại 52 lá), 01 đĩa sứ nhỏ màu trắng (có hoa văn vàng, đỏ), 01 mền màu đỏ, 04 điện thoại di động (gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J5 Prime; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model X2-01; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model RM 1110; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model RM 1035); 01 xe môtô Airblade biển kiểm soát 86B4- 069.22; 01 xe môtô Wave biển kiểm soát 86B4-277.75; 01 xe môtô Wave RSX biển kiểm soát 86V2-3831.

Qúa trình điều tra xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 12/7/2017, Lê Văn H điều khiển xe môtô biển kiểm soát 86V2-3831 đến nhà Đặng Thị T uống trà. Khoảng 15 phút sau thì Kiều Thị Thu H điều khiển xe môtô biển kiểm soát 86B4-069.22 đến nhà T. Lúc này H, T, H cùng rủ nhau đánh bài xì lát. Tiến vào trong nhà lấy bộ bài tây và 01 cái đĩa, 01 cái mền trải giữa nhà. Cả T, H, H cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì lát được thua bằng tiền, mỗi người cầm cái 03 ván rồi chuyển cho người kế tiếp và cứ xoay vòng như vậy. Mỗi ván đặt thấp nhất 50.000đồng (Năm mươi nghìn đồng) và cao nhất 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng). H, T, H đánh bạc khoảng 15 phút thì Dương Thanh H điều khiển xe môtô biển kiểm soát 86B4-277.75 đến nhà T. H tham gia đánh bạc cùng T, H, H với hình thức đánh bài xì lát cầm cái xoay vòng và cách thức đặt tiền như trên. Tất cả tiền đánh bạc của T, H, H, H được để trên mền trước mặt của từng người. Trong lúc nhóm của T đánh bạc có Đặng Ngọc L (Bảy) – sinh năm 1971, trú khu phố N - thị trấn T đến nhà T. L tham gia đặt tiền cược nhưng không cầm cái. Khi chơi bạc L thua số tiền 1.300.000đồng nên L không chơi nữa và đi về còn T, H, H, H vẫn tiếp tục đánh bạc đến khi bị bắt quả tang.

Số tiền Đặng Thị T dùng đánh bạc là 2.600.000đồng; Số tiền Lê Văn H dùng đánh bạc là 1.900.000đồng, Số tiền Kiều Thị Thu H dùng đánh bạc là 1.800.000đồng, Dương Thanh H khi đến nhà T mang theo 2.310.000đồng nhưng chỉ sử dụng 1.700.000đồng để đánh bạc, còn 610.000đồng cất lại trong ví.

Số tiền đánh bạc của các bị cáo Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H phải chịu trách nhiệm hình sự theo hướng dẫn tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của HĐTP TANDTC là số tiền thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc 9.300.000đồng (Chín triệu ba trăm ngàn đồng).

Đối với Đặng Ngọc L có hành vi đánh bạc cùng T, H, H, H nhưng L không tham gia cầm cái, quá trình điều tra xác định số tiền L sử dụng đánh bạc là 1.300.000đồng

do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính Đặng Ngọc L với số tiền là 1.500.000đồng.

Về vật chứng vụ án:

- 02 bộ bài tây (loại 52 lá); 01 đĩa sứ nhỏ màu trắng (có hoa văn, vàng đỏ); 01 mền màu đỏ. Số tiền 9.300.000đồng thu tại chiếu bạc. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001315 ngày 02/3/2018.

- Đối với số tiền 610.000 đồng thu được trên người của Dương Thanh H, quá trình điều tra xác định không phải tiền dùng đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Dương Thanh H.

Đối với các tài sản bị tạm giữ gồm 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J5 Prime; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model X2-01; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model RM 1110; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model RM 1035); 01 xe môtô Airblade biển kiểm soát 86B4- 069.22; 01 xe môtô Wave biển kiểm soát 86B4-277.75; 01 xe môtô Wave RSX biển kiểm soát 86V2-3831, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 23/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố bị cáo Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H về tội: "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H, phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đề nghị xử phạt:

1/Đặng Thị T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

2/Lê Văn H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng: khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

1/Kiều Thị Thu H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

2/Dương Thanh H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Áp dụng: khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Thu phạt Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H mỗi bị cáo từ 3.000.000đồng đến 5.000.000đồng để tịch thu sung quỹ nhà nước.

Vật chứng vụ án:

ÁP DỤNG: khoản 1 Điều 41 Bộ Luật hình sự năm 1999. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây (loại 52 lá); 01 đĩa sứ nhỏ màu trắng (có hoa văn, vàng đỏ); 01 mền màu đỏ, đây là công cụ dung để thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.300.000đồng (Chín triệu ba trăm ngàn đồng), đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy trình của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 14 giờ ngày 12/7/2017, Lê Văn H đến nhà Đặng Thị T uống trà. Khoảng 15 phút sau thì Kiều Thị Thu H đến nhà Tiến. Lúc này T rủ H, H đánh bài xì lát. T vào trong nhà lấy bộ bài tây và 01 cái đĩa, 01 cái mền trải giữa nhà. Cả T, H, H cùng nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài xì lát được thua bằng tiền, mỗi người cầm cái 03 ván rồi chuyển cho người kế tiếp và cứ xoay vòng như vậy. Sau đó có Dương Thanh H đến tham gia đánh bạc cùng T, H, H với hình thức đánh bài xì lát cầm cái xoay vòng và cách thức đặt tiền như trên. Trong lúc nhóm của Tiến đánh bạc có Đặng Ngọc L đến chơi và L tham gia đặt tiền cược nhưng không cầm cái. Khi chơi bạc L thua số tiền 1.300.000đồng nên đi về còn Tiến, H, H, H vẫn tiếp tục đánh bạc đến khi bị công an thị trấn Thuận Nam huyện Hàm Thuận Nam bắt quả tang.

Số tiền Đặng Thị T dùng đánh bạc là 2.600.000đồng; Số tiền Lê Văn H dùng đánh bạc là 1.900.000đồng, Số tiền Kiều Thị Thu H dùng đánh bạc là 1.800.000đồng, Dương Thanh H khi đến nhà T mang theo 2.310.000đồng nhưng chỉ sử dụng 1.700.000đồng để đánh bạc, còn 610.000đồng cất lại trong ví.

Số tiền đánh bạc của các bị cáo Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H phải chịu trách nhiệm hình sự theo hướng dẫn tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của HĐTP TANDTC là số tiền thu giữ trực tiếp tại chiếu bạc 9.300.000đồng (Chín triệu ba trăm ngàn đồng).

Hành vi của Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H là cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Hành vi của Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc"*. Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án bị cáo T là người khởi xướng, nhưng các bị cáo không có sự phân công, tổ chức nên đây là đồng phạm giản đơn.

Các bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo nhận thức được việc đánh bạc thắng thua bằng tiền với người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì ham lợi bất chính nên các bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức "xì lát" thì bị bắt quả tang, thể hiện rõ bản chất xem thường pháp luật, nên cần đưa ra xét xử các bị cáo, để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, góp phần lập lại tình hình trật tự trị an ở địa phương.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như mức độ phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cha của bị cáo H được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Cha của bị cáo T được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 nên cần áp dụng cho các bị cáo.

Xét tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo, nhất thời phạm tội, các bị cáo nhân thân tốt, có nơi ở và công việc ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho các bị cáo chăm lo gia đình, cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Đối với Đặng Ngọc L có hành vi đánh bạc cùng T, H, H, H nhưng L không tham gia cầm cái, quá trình điều tra xác định số tiền L sử dụng đánh bạc là 1.300.000đ do đó cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính Đặng Ngọc L với số tiền là 1.500.000đồng.

[3]***Vật chứng của vụ án thu giữ gồm*:**

- 02 bộ bài tây (loại 52 lá); 01 đĩa sứ nhỏ màu trắng (có hoa văn, vàng đỏ); 01 mền màu đỏ. Xét thấy đây là công cụ dung để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018.

- Số tiền 9.300.000đồng thu tại chiếu bạc. Xét thấy đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001315 ngày 02/3/2018.

- Đối với số tiền 610.000 đồng thu được trên người của Dương Thanh H, quá trình điều tra xác định không phải tiền dùng đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Dương Thanh H. Xét thấy đã giải quyết xong.

Đối với các tài sản bị tạm giữ gồm 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J5 Prime; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model X2-01; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model RM 1110; 01 điện thoại di động hiệu Nokia model RM 1035); 01 xe môtô Airblade biển kiểm soát 86B4- 069.22; 01 xe môtô Wave biển kiểm soát 86B4-277.75; 01 xe môtô Wave RSX biển kiểm soát 86V2-3831,quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu. Xét thấy đã giải quyết xong.

Áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[4] **Về án phí**: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H, phạm tội: "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT:

1/Đặng Thị T 06(Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời gian được tính từ ngày tuyên án (12/4/2018).

Giao bị cáo Đặng Thị T cho UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Đặng Thị T.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự.

2/ Lê Văn H 04(Bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời gian được tính từ ngày tuyên án (12/4/2018).

Giao bị cáo Lê Văn H cho UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Lê Văn H.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

XỬ PHẠT:

1/ Kiều Thị Thu H 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời gian được tính từ ngày tuyên án (12/4/2018).

Giao bị cáo Kiều Thị Thu H cho UBND thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Kiều Thị Thu H.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự.

2/ Dương Thanh H 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời gian được tính từ ngày tuyên án (12/4/2018).

Giao bị cáo Dương Thanh H cho UBND xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Dương Thanh H.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự.

ÁP DỤNG: khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Buộc bị cáo Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H mỗi bị cáo phải nộp số tiền 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

ÁP DỤNG: Điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015. Điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tây (loại 52 lá); 01 đĩa sứ nhỏ màu trắng (có hoa văn, vàng đỏ); 01 mền màu đỏ. Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 9.300.000đồng (Chín triệu ba trăm ngàn đồng). Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/3/2018 và biên lai thu tiền số AA/2013-0001315 ngày 02/3/2018.

Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Thị T, Lê Văn H, Kiều Thị Thu H, Dương Thanh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/4/2018). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo.

Nơi nhận:
- Như Điều 262 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Xô